

Bản án số: 202/2024/HSST

Ngày: 25 - 09 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Quốc Thắng;

2. Bà Lê Thị Sao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Trịnh Thị Diệu T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 200/2024/HSST ngày 12 tháng 09 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2023/QĐXXST-HS ngày 13/09/2024 đối với các bị cáo:

1. *Nguyễn Văn T1 (Còn gọi: T1 đầu V);* sinh năm 1992, tại: TP .; Hộ khẩu thường trú: 2 đường số A, phường T, quận T, tp .; chỗ ở hiện nay: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn V1, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1966; vợ, con: chưa có.

- *Nhân thân:* Ngày 03/10/2007, bị UBND quận T, TP . đưa vào Trường G do có hành vi trộm cắp tài sản thời hạn 24 tháng. Đến ngày 02/10/2009 đã chấp hành xong (B1 92 – 94).

- *Tiền án:* Ngày 08/01/2013, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, TP . xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”. Đến ngày 14/7/2015 chấp hành xong hình phạt tù, chưa bồi thường dân sự; Ngày 24/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, TP . xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Đến ngày 26/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa đóng án phí; Ngày 05/02/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Đến ngày 28/4/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

- Bị bắt tạm giữ: 04/05/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T5) Công an T6 và có mặt tại phiên tòa.

2. Viên Ngọc T4; sinh năm 2004, tại: TP .; Hộ khẩu thường trú: 146/8 T, phường T, quận T, tp .; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Viên Ngọc B, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

- Bị bắt tạm giữ: 31/08/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T5) Công an T6 và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; trú tại: 1 L, phường T, quận T, TP . (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; trú tại: B Đô Đốc T, phường T, quận T, TP . (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1981; trú tại: 5 khu phố G, phường B, quận B, TP . (Vắng mặt).

2. Anh Đỗ Thành D, sinh năm 1980; trú tại: H T, phường T, quận T, TP . (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn T1 đi bộ qua nhiều tuyến đường để tìm các tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến 147/12 Lê Đình T3 thì thấy chiếc xe đạp của bà Nguyễn Thị H dựng bên hông nhà số A L không có ai trông coi nên T1 nảy sinh ý định trộm xe nhưng vì lo sợ bị phát hiện do đó T1 đi tìm người quen nhờ cảnh giới. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 02/5/2024, Nguyễn Văn T1 đi bộ đến địa chỉ số B Đ, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp Viên Ngọc T4 đang điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 59N1-58711 từ hẻm A Đ đối diện hẻm B Đ đi ra. T1 đi bộ đến chỗ T4 và nói với T4 là “Chở anh qua đây để anh trộm xe đạp” nhưng T4 từ chối. Sau đó, T1 nói với T4 “VẬY chở anh qua đây chút” thì T4 đồng ý. Trên đường đi, T1 tiếp tục rủ rê Trai: “Nếu anh trộm được xe đạp, anh cho 1.000.000 đồng uống nước”. Trai nghe T1 nói vậy thì đồng ý cùng đi trộm cắp xe đạp và nói lại: “Em chỉ lấy 500.000 đồng thôi” thì T1 đồng ý và hẹn đến tối khi bán được xe sẽ cho Trai 500.000 đồng.

Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, T4 chở T1 đến bên hông nhà số A L, phường T, quận T thì T1 nói Trai dừng lại rồi T1 bước xuống xe, T4 lùi xe lại cách chỗ T1 khoảng 3 – 4 mét cảnh giới cho T1. T1 dùng tay lấy tấm bạt che phía trên của xe đạp bỏ xuống đất và dắt xe đạp quay đầu lại đi về phía Trai đang đứng. Sau khi T1 dắt chiếc xe đạp đến gần chỗ T4 đứng khoảng 01 mét thì T4 điều khiển xe gắn máy đi. T1 đạp xe theo sau đến đầu hẻm A L, cả hai cùng di chuyển đến đầu hẻm H G thì chia ra hai hướng tẩu thoát.

T1 đạp xe trộm được đến trước địa chỉ A N, phường P, quận T gặp Lâm Văn L1 (chưa rõ lai lịch). T1 chào bán chiếc xe đạp cho L1 nhưng không nói cho L1 biết về nguồn gốc xe. Sau khi xem xe, L1 nói T1 chạy xe ra cửa hàng mua bán xe đạp hỏi xe có giá bao nhiêu để L1 mua lại. Lành đưa điện thoại đi

động của mình cho T1 để chụp hình chiếc xe đạp và cho T1 mượn xe máy để đi. T1 điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe đạp tại số H T, phường H, quận T gặp anh Đỗ Thanh D1 là chủ cửa hàng. T1 đưa hình ảnh chiếc xe đạp cho anh D1 xem và hỏi giá thì anh D1 báo giá 1.200.000 đồng. T1 điều khiển xe về gặp L1 báo lại. Nghe xong, L1 lấy xe đạp đi đâu không rõ, khoảng 05 phút sau, L1 quay lại nói với T1 là bán xe được 1.300.000 đồng, L1 lấy 100.000 đồng tiền công và đưa T1 1.200.000 đồng. Lấy tiền xong, T1 đón xe ôm về khách sạn T7, địa chỉ E T, phường T, quận T.

Đến ngày 03/5/2024 bà Nguyễn Thị H đến Công an phường T trình báo sự việc. Qua xác minh, Công an phường T đưa T1 và T4 về làm việc, T1 và T4 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngoài ra, Nguyễn Văn T1 khai nhận còn thực hiện vụ trộm cắp 01 chiếc xe đạp tại địa chỉ B Đô Đốc T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 29/4/2024 như sau:

Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 29/4/2024, Nguyễn Văn T1 đi bộ tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến trước số B Đô Đốc T, phường T, quận T thì thấy có 01 chiếc xe đạp màu trắng, trên sườn xe có chữ CROLAN NEW của chị Nguyễn Thị L dựng phía trong nhà, không có người trông coi. T1 nhặt 01 thanh gố ở gần đó cạy cửa sắt nhà số B Đ Thủ và đột nhập vào trộm cắp chiếc xe đạp rồi mang về nhà tại địa chỉ 2 đường số A, phường T, quận T cất giấu. Đến 16 giờ cùng ngày, T1 mang xe đạp đến bán cho anh Đỗ Thanh D1 tại số H T, phường H, quận T. T1 nói xe đạp là của T1 và muốn bán cho anh D1, anh D1 sau khi kiểm tra xe trả giá 300.000 đồng, T1 đồng ý bán và nhận số tiền 300.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản 1352/KL-HDDGTS ngày 14/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T:

Thời điểm định giá ngày 29/4/2024: 01 (một) xe đạp dạng thể thao, màu trắng, trên sườn có chữ Crolan New, đã qua sử dụng không xác định do không rõ mã sản phẩm của thương hiệu;

Thời điểm định giá 02/5/2024: 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Maxbike Star 2, màu xám, đã qua sử dụng có trị giá: 3.999.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp: 3.999.000 đồng (BL 49 - 52).

Vật chứng:

- 01 (một) xe máy Yamaha Sirius màu đen, biển số 59N1-587.11, số máy: 5C641086337; số khung: RLCS5C641-DY0865355. Đây là xe máy Trai mượn của bạn tên P1 (chưa rõ lai lịch) để đi công việc. Sau đó T4 sử dụng xe máy trên để chở T1 đi trộm cắp tài sản. Qua xác minh do ông Nguyễn Văn H1, địa chỉ: 5 Khu phố G, phường B, quận B là chủ sở hữu (BL 163. Qua xác minh ông H1 không thực tế cư trú tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được(162). Kết quả tra cứu: không có thông tin truy tìm đối với xe máy trên trong vụ án khác (BL 164). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã có công văn đăng báo mời làm việc đối với ông H1 và người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến xe máy trên nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc.

- 01 xe đạp xe dạng thể thao, sườn màu trắng trên sườn xe có chữ CROLAN NEW, đã qua sử dụng, đây là xe đạp Nguyễn Văn T1 trộm cắp do Đỗ Thành D mua lại. Sau khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Đỗ Thành D đã giao nộp.

- 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu vàng có họa tiết màu đen, 01 đôi dép màu xanh đen đây là trang phục Nguyễn Văn T1 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số imei 1: 355850094003653; imei 2: 355850094003658 đây là điện thoại cá nhân của Nguyễn Văn T1.

- 01 (Một) áo thun ngắn tay màu xám, 01 quần ngắn màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen đây là trang phục Viên Ngọc T4 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu hồng, số imei 1: 86593605615200178; imei 2: 86593605615200678 đây là điện thoại cá nhân của Viên N.

Các vật chứng trên đang nhập kho theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 205/LNK ngày 31/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị L không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 216/CT-VKSQ.TP ngày 10 tháng 09 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố bị cáo Viên Ngọc T4 về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: bị cáo Viên Ngọc T4 từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Viên Ngọc T4 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Văn T1 và Viên N đã có hành vi lấy trộm một chiếc xe đạp nhãn hiệu Maxbike Star 2, màu xám có trị giá: 3.999.000 đồng của bà Nguyễn Thị H tại địa chỉ số A L phường T, quận T ngày 02/5/2024 thì bị phát hiện. Ngoài ra, Nguyễn Văn T1 còn có hành vi lấy trộm 01 chiếc xe đạp màu trắng, trên sườn xe có chữ CROLAN NEW của chị Nguyễn Thị L, xe không định giá được do không rõ mã sản phẩm của thương hiệu.

Vì vậy, Cáo trạng số: 216/CT-VKSQ.TP ngày 10 tháng 09 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố bị cáo Viên Ngọc T4 về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra phù hợp với nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Vì giữa các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự phân công, bàn bạc và câu kết chặt chẽ. Để có cơ sở lượng hình, hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

- *Đối với bị cáo Nguyễn Văn T1*: là người có nhân thân xấu. Vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án là người chủ mưu cầm đầu. Bị cáo là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo đồng bọn tham gia thực hiện tội phạm và trực tiếp chiếm đoạt tài sản và đem xe đi tiêu thụ.

- *Đối với bị cáo Viên Ngọc T4*: khi được bị cáo T1 rủ rê thực hiện tội phạm, bị cáo đã đồng ý ngay và tham gia giúp sức tích cực cùng T1 thực hiện trộm cắp 01 xe đạp, nhãn hiệu Maxbike Star 2, trị giá: 3.999.000 đồng.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Viên Ngọc T4 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] - Đối với anh Đỗ Thanh D1 khi mua xe đạp của T1, anh D1 không biết tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

- Đối với Lâm Văn L1, do T1 khai trong quá trình nhờ L1 bán xe giúp không nói với Lành xe trộm cắp mà có, T1 không biết rõ nhân thân lai lịch của L1 nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bà Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị L không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 (một) xe máy Yamaha Sirius màu đen, biển số 59N1-587.11, số máy: 5C641086337; số khung: RLCS5C641-DY0865355. Đây là xe máy Trai mượn của bạn tên P1 (chưa rõ lai lịch) để đi công việc. Sau đó T4 sử dụng xe máy trên để chở T1 đi trộm cắp tài sản. Qua xác minh do ông Nguyễn Văn H1, địa chỉ: 5 Khu phố G, phường B, quận B là chủ sở hữu (BL 163. Qua xác minh ông H1 không thực tế cư trú tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được (162). Kết quả tra cứu: không có thông tin truy tìm đối với xe máy trên trong vụ án khác (BL 164). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã có công văn đăng báo mời làm việc đối với ông H1 và người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến xe máy trên nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, TP . đăng tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng. Nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe đạp xe dạng thể thao, sườn màu trắng trên sườn xe có chữ CROLAN NEW, đã qua sử dụng, đây là xe đạp Nguyễn Văn T1 trộm cắp do Đỗ Thành D mua lại. Sau khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Đỗ Thành D đã giao nộp. Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị L không yêu cầu nhận lại xe, nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu vàng có họa tiết màu đen, 01 đôi dép màu xanh đen đây là trang phục Nguyễn Văn T1 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số imei 1: 355850094003653; imei 2: 355850094003658 đây là điện thoại cá nhân của Nguyễn Văn T1. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo T1.

- Đối với 01 (Một) áo thun ngắn tay màu xám, 01 quần ngắn màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen đây là trang phục Viên Ngọc T4 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu hồng, số imei 1: 86593605615200178; imei 2: 86593605615200678 đây là điện thoại cá nhân của Viên N. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo T4.

Các vật chứng trên đang nhập kho theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 205/LNK ngày 31/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

[10] *Án phí*: Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Viên N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: các bị cáo Nguyễn Văn T1, Viên N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] *Áp dụng*: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.1] Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T1 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 04/05/2024).

[3] *Áp dụng*: khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.1] Xử phạt: bị cáo Viên Ngọc T4 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 31/08/2024).

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, TP . đăng tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng. Nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 (một) xe máy Yamha Sirius màu đen, biển số 59N1-587.11, số máy: 5C641086337; số khung: RLCS5C641-DY0865355.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T1*: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số imei 1: 355850094003653; imei 2: 355850094003658.

- *Trả lại cho bị cáo Viên Ngọc T4*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu hồng, số imei 1: 86593605615200178; imei 2: 86593605615200678.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu vàng có họa tiết màu đen, 01 đôi dép màu xanh đen; 01 (Một) áo thun ngắn tay màu xám, 01 quần ngắn màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen.

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 xe đạp xe dạng thể thao, sườn màu trắng trên sườn xe có chữ CROLAN NEW, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 205/LNK ngày 31/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T).

[5] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T1, Viên Ngọc T4. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo bị cáo Nguyễn Văn T1, Viên N có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP . Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú;

- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q . Tân Phú;
- Công an TP . Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành